UBND TỈNH YÊN BÁI
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

Số: 50/BC-BCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày 14 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác chỉ đạo khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 3 gây ra trên địa bàn tỉnh Yên Bái từ ngày 06/9/2024 đến ngày 14/9/2024
(tính đến 06h00, ngày 14/9/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

1. Thời tiết

Bão số 3 (YAGY) sau khi vào đất liền đã gây ảnh hưởng đến các tỉnh miền Bắc, gây gió mạnh, mưa lớn; hoàn lưu bão gây mưa lớn trên diện rộng, đặc biệt là các tỉnh Tây Bắc bộ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống của người dân.

Tại tỉnh Yên Bái, do chịu ảnh hưởng của bão số 3, sau chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Bắc Bộ nối với vùng áp thấp (suy yếu từ cơn bão số 3 di chuyển sang phía Tây), nên các khu vực trong tỉnh Yên Bái từ đêm 6 – 11/9 có mưa to đến rất to và dông. Lượng mưa từ 19h ngày 6/9 đến 19h ngày 11/9 phổ biến từ 100 – 500mm, một số nơi cao hơn 500mm như: An Phú 703,0mm; Phúc Lợi 691,0mm; Tân Phượng 679,8; Tà Si Láng 640,4mm; Khánh Hòa 615,8mm; Lũng Hà 613,6mm; Minh Bảo 613,0; Báo Ái 611,4mm; Liễu Đô 606,0mm, Phình Hồ 589.0mm; Phan Thanh 588,2mm; Phường Yên Ninh 581,8mm; Trung Tâm 560,8mm; Minh Tiến 560,0mm; Yên Bình 550,6mm; Khánh Thiện 532,2mm.

2. Thuỷ văn

Trên hệ thống sông suối trong tỉnh xuất hiện đã xuất hiện một đợt lũ đặc biệt lớn, với biên độ lũ lên từ 2,31 - 9,97m. Đỉnh lũ trên sông Thao tại Yên Bái đạt mức 35,73m (trên BĐ3: 3,73m), xuất hiện lúc 17h ngày 10/9, trên mức lũ lịch sử năm 1968 (34,42m) là 1,31m, hiện đang xuống nhanh; trên sông Ngòi Hút là 54,56m (trên BĐ3: 0,06m), xuất hiện lúc 22h ngày 08/9; sông Ngòi Thia là 46,20m (dưới BĐ3: 0,30m), xuất hiện lúc 08h ngày 08/9; sông Nậm Kim là 939,40m (dưới BĐ2: 0,10m), xuất hiện lúc 22h ngày 08/9; lũ sông Chảy hiện ở mức cao lịch sử do điều tiết xả lũ của thủy điện Thác Bà, mực nước cao nhất ở hạ lưu là 29,05m (trên BĐ3: 7,05m) xuất hiện lúc 19h ngày 11/9, mực nước cao

nhất ở thượng lưu tại thời điểm từ 5h-9h sáng ngày 11/9/2024 đạt đỉnh 59.84m, trên mực nước tần xuất P = 0.1% = 59.65 (0.19 m).

Lúc 5h ngày 14/9, mực nước sông Thao tại Yên Bái là 29.80m (dưới BĐ1: 0,2m. Sông chảy tại Thác Bà, mực nước ở thượng lưu là 58.44m; mực nước ở Trạm thủy văn Thác Bà lúc 6h là 23,68m (trên BĐ3: 1,68m).

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC THIỆT HẠI

1. Về phía Trung ương

a) Ngày 08/9/2024, đoàn công tác của Chính phủ do đồng chí Bùi Thanh Sơn - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao làm trưởng đoàn đã đến huyện Yên Bình để kiểm tra, thị sát, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả của lũ lụt và đến thăm hỏi, động viên, chia sẻ với các hộ dân bị ảnh hưởng do mưa lũ.

b) Ngày 9/9/2024, đoàn công tác của Bộ Tổng tham mưu - Bộ Quốc Phòng do Thượng tướng Huỳnh Chiến Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam làm trưởng đoàn, đã kiểm tra công tác Phòng chống lụt bão tại huyện Yên Bình. Cùng đi có đồng chí Trung tướng Phạm Hồng Chương, Tư lệnh Quân khu 2.

c) Ngày 10/9/2024, đoàn công tác của Chính phủ do đồng chí Lê Thành Long - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, làm trưởng đoàn đã đến tỉnh Yên Bái để kiểm tra, thị sát, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả của lũ lụt và đến thăm hỏi, động viên, chia sẻ với các hộ dân bị ảnh hưởng do mưa lũ.

d) Ngày 12/9/2024, đoàn công tác của Chính phủ do đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị Thủ tướng Chính phủ, làm trưởng đoàn đã đến tỉnh Yên Bái để kiểm tra, thị sát, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả của lũ lụt và đến thăm hỏi, động viên, chia sẻ với các hộ dân bị ảnh hưởng do mưa lũ.

2. Về phía tỉnh Yên Bái

Ngay sau khi xảy ra lũ, ngập lụt, sạt lở đất tại các huyện thị xã, thành phố:

- Các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và lãnh đạo các ngành đã kịp thời có mặt tại vùng lũ để trực tiếp chỉ đạo công tác cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả của thiên tai.

- Các địa phương đã huy động tối đa lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ để di dời nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm, tìm kiếm người mất tích và khắc phục hậu quả thiên tai. Trước đó, Tỉnh ủy đã có Công văn số 2083-CV/TU ngày 05/9/2024; Ủy ban nhân dân tỉnh có Công điện số 10/CĐ-UBND ngày 04/9/2024; Công điện số 11/CĐ-UBND ngày 07/9/2024; Công điện số 12/CĐ-UBND ngày 09/9/2024 về việc tập trung ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai do hoàn lưu bão số 3 gây ra trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Ban chỉ huy

PCTT-TKCN tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCH về tập trung ứng phó khẩn cấp bão số 3 năm 2024.

- Chỉ đạo tăng cường thường xuyên công tác thông tin, tuyên truyền về diễn biến và tính chất phức tạp của Bão số 3 để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ mức độ nguy hiểm và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống, ứng phó khẩn cấp với cơn bão, tuyệt đối không để tư tưởng chủ quan, lơ là.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí lực lượng, địa điểm tiếp nhận các nguồn kinh phí, nhu yếu phẩm được các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ, hỗ trợ.

- Thành lập các đoàn công tác của tỉnh do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm trưởng đoàn, trực tiếp xuống địa bàn để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương, các lực lượng có liên quan triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai.

3. Công tác tuyên truyền

Đã có **4.655** tin, bài được đăng tải trên các trang chính thức (cơ quan báo chí địa phương, cơ quan báo chí TW và trang thông tin của các huyện, thị xã, thành phố) và có trên **9.807** tin bài, phóng sự đăng trên trang mạng xã hội.

III. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI: Theo Báo cáo nhanh của Ban chỉ huy PCTT-TKCN các huyện, thị xã, thành phố.

1. Thiệt hại về người:

- Người bị chết và mất tích: 54 người, trong đó:

+ Người chết do sạt lở đất: 50 người (thành phố Yên Bái 22 người; Trấn Yên 3 người; Lục Yên 13 người; Văn Chấn 2 người; Văn Yên 10 người).

+ Người bị chết do ngập lũ: 03 (Trấn Yên 01 người; thành phố Yên Bái 02 người).

+ Người mất tích: 01 người ở huyện Lục Yên.

- Người bị thương: 36 người (thành phố Yên Bái 10 người; Lục Yên 9 người; Văn Yên 12 người: Yên Bình 1 người; Văn Chấn: 1 người; Trấn Yên 3 người).

(Có phụ lục 01 chi tiết kèm theo)

2. Thiệt hại về nhà ở: 25.000 nhà, trong đó:

- Nhà bị sập đổ hoàn toàn: 224 nhà.

- Nhà bị hư hỏng nặng: 232 nhà.

- Nhà phải di dời khẩn cấp: 201 nhà.

- Nhà bị tốc mái trên 70%: 10 nhà.

- Nhà bị tốc mái từ 50 đến 70%: 25 nhà.

- Nhà bị tốc mái từ 30-50%: 38 nhà.

- Nhà bị thiệt hại dưới 30%: 225 nhà.

- Nhà bị sạt lở, taluy ảnh hưởng: 1.594 nhà.

- Nhà bị thiệt hại: 22.451 nhà *(đây là số nhà bị ngập nước, hiện nay nước đã rút không bị ngập nữa mà bị ảnh hưởng hỏng tài sản, bùn rác trong nhà*).

(Có phụ lục 02 chi tiết kèm theo)

3. Thiệt hại về nông nghiệp

a) Tổng diện tích cây trồng bị thiệt hại, ảnh hưởng: 5.451 ha, trong đó:

- Diện tích lúa bị thiệt hại, ảnh hưởng: 3.383 ha;

- Diện tích ngô, rau màu bị thiệt hại: 1.038 ha;

- Diện tích cây công nghiệp (cây dâu, quế, chè, dong riềng) bị thiệt hại: 874 ha;

- Diện tích cây lâm nghiệp bị thiệt hại, ảnh hưởng: 150 ha;

- Diện tích cây ăn quả thiệt hại: 4 ha.

b) Thiệt hại về chăn nuôi: 7.151 con gia súc; 203.137 con gia cầm.

c) Thiệt hại về thủy sản: Diện tích nuôi cá truyền thống bị lũ tràn qua và vỡ bờ: 472,28 ha; vỡ bờ 06 ao cá huyện Trạm Tấu, ước tính: 375kg; 01 cơ sở bị tốc mái hoàn toàn diện tích 400 m^2 nuôi cá tầm và 03 hộ bị lũ cuốn trôi đường dây dẫn nước dẫn đến mất nước bể nuôi cá, nguy cơ gây thiệt hại số lượng cá tầm trong bể tại xã Việt Hồng.

(Có phụ lục 03 chi tiết kèm theo)

4. Thiệt hại về cơ sở hạ tầng

4.1. Về giao thông

a) Đường quốc lộ: Sạt lở taluy dương: 190 vị trí. Tổng khối lượng khoảng: 67.171m3. Sạt lở taluy âm: 535md/ 22 vị trí.

b) Đường tỉnh sạt lở taluy dương 370 vị trí. Tổng khối lượng khoảng: 235.605m^3; sạt lở taluy âm: 395md/ 21 vị trí.

c) Thiệt hại giao thông cơ sở: Các tuyến đường giao thông cơ sở bị sạt lở trên 1.000 điểm với tổng khối lượng đất đá khoảng 1.082.000 m^3.

(Có phụ lục 04 chi tiết kèm theo)

4.2. Công trình thủy lợi, kè, nước sạch

4.2.1 Công trình thuỷ lợi: 179 công trình thủy lợi bị hư hỏng.

4.2.2 Kè bờ suối Thia sạt lở 40m và vẫn tiếp tục nguy cơ cao sạt lở đê, kè tại địa phận thôn Nậm To, xã Thạch Lương, thị xã Nghĩa Lộ.

4.2.3 Đê, điều:

Đê vỡ và bị tràn đê: Đê Cát Vân, Đê ông Lộc, đê ông Thành thị trấn Cổ Phúc (xói lở chân đê 20m và xói lở, rò rỉ nhiều điểm thân đê); đê Liên Hiệp Minh Quân (xói lở chân đê 400m); đê Hồng Thái xã Nga Quán (100m); đê Phú Thọ xã Việt Thành (100m); Đê Lan Đình, xã Việt Thành (150m); đê Cầu Đất thị trấn Cổ Phúc.

4.2.4 Công trình cấp nước sạch: 16 công trình cấp nước tập trung nông thôn hư hỏng (820 hộ bị ảnh hưởng), (ii) 32.235 hộ gia đình bị ảnh hưởng nguồn nước (trong đó có 22.470 hộ trong trung tâm thành phố Yên Bái sử dụng nước sạch đô thị). Thành phố Yên Bái nguồn nước máy đã được khắc phục các hộ nước lũ đã rút đã có thể sử dụng nước. Các địa phương khác chưa được khắc phục.

4.3. Y tế: (i) Bệnh viện Nội tiết bị sạt taluy dương sạt xuống khối nhà nhiễm khuẩn, nhà để máy phát điện, nhà xe bệnh nhân khoảng 3.800 m^3 đất đá; (ii) Trung tâm y tế huyện Trạm Tấu bị sạt taly dương thiệt hại: 01 lò đốt rác, 1 phần nhà kho của trung tâm, khối lượng đất đá ước tính: 2.000 m^3, hiện đang khắc phục. (iii) Số trạm y tế bị ảnh hưởng: 24 trạm.

4.4. Giáo dục: (i) 22 trường bị ngập lụt, (ii) 59 trường, điểm trường sạt ta luy, đổ tường rào, nứt công trình. Ngày 13/9 toàn tỉnh có 409 trường từ mầm non đến phổ thông cho học sinh nghỉ học.

(Có phụ lục 05 chi tiết kèm theo)

4.5. Công trình an sinh - xã hội:

(i) Trung tâm điều dưỡng tỉnh Yên Bái bị sạt lở đất tại một số điểm và làm đổ khoảng 70m tường rào; (ii) Nghĩa trang liệt sĩ Trung tâm tỉnh bị sạt lở toàn bộ phía sau đền thờ Bác Hồ nằm trong khuôn viên Nghĩa trang, sạt lở đồi thông phía sau kỳ đài và xuất hiện vết nứt lớn ở quả đồi tiếp giáp khu C.

5. Thiệt hại công nghiệp: Đối với đường dây 110kV: 05 cột bị sạt lở; đường dây Trung áp: 74 vị trí cột gẫy đổ, hư hỏng, sạt lở, nghiêng, 4.227m dây dẫn và một số thiết bị, xà, sứ bị hư hỏng; 04 trạm TBA trạm biến áp bị sạt lở, 02 MBA bị hư hỏng; đường dây hạ áp: 208 vị trí cột gẫy đổ, hư hỏng, sạt lở, nghiêng, 10.430m dây dẫn và một số thiết bị, xà, sứ bị hư hỏng.

(Có phụ lục 06 chi tiết kèm theo)

6. Thiệt hại về thông tin liên lạc

- Mạng viễn thông: Toàn tỉnh có: 653 trạm BTS bị ảnh hưởng, sự cố (trong đó: VNPT: 252 trạm, Viettel 312 trạm, Mobifone: 89 trạm). Sở Thông tin và Truyền thông đã tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp xử lý, khắc phục liên tục

24/24h đến nay đã khắc phục được 608/653 đạt tỷ lệ 93,1%, trong đó trạm (VNPT 245; Viettel: 290; Mobifone: 73); chưa khắc phục: 45/653 trạm đạt tỷ lệ 6,9%, trong đó trạm (VNPT: 7 trạm; Viettel: 22 trạm; Mobifone: 16 trạm).

- Mạng bưu chính: Về cơ bản đường thư, đường chuyển phát nội tỉnh, liên tỉnh đã bước đầu được khắc phục.

- Sạt lở taluy âm chân cột ăngten phát sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình Yên Bái với khối lượng khoảng 100 m^3.

7. Thiệt hại khác:

- Tường rào và Pano tại cổng Ủy ban nhân dân xã Việt Cường, huyện Trấn Yên bị đổ sập. Gẫy đổ 294 cây xanh và các pano, biển báo trên các tuyến đường huyện Văn Yên, Trấn Yên và thành phố Yên Bái.

- Toàn bộ trang thiết bị, tài sản của các hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp bị ngập, sạt lở đất, lũ quét bị mất, hư hỏng chưa xác định được.

Ước thiệt hại theo thống kê sơ bộ khoảng 1.240 tỷ đồng.

IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHẮC PHỤC THIỆT HẠI

1. Công tác huy động lực lượng

Tổng số lực lượng huy động tham gia khắc phục hậu quả trên 104.785 người (Bộ đội 1.444 người; Công an 611 người; Dân quân 2.730 người và các lực lượng tình nguyện khác 100.000 người) để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Về phương tiện đã huy động phương tiện của Công ty quản lý đường bộ và các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn (129 máy xúc, 14 máy ủi; 322 ô tô 322; 63 xuồng máy; 24 thuyền máy; 11 thuyền nan; 38 máy phát điện; 168 máy cưa xăng….) tập trung hót đất, đá sạt lở để đảm bảo thông các tuyến đường và hót đất đá bồi lấp, vệ sinh môi trường.

Công tác tìm kiếm nạn nhân bị chết do sạt lở đất: Ngay sau khi xảy ra sự việc, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các lực lượng Công an, quân sự phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường bị sạt lở, thiệt hại về người huy động lực lượng, phương tiện xuống hiện trường thực hiện công tác tìm kiếm nạn nhân, đưa nạn nhân bị thương đi cấp cứu, đồng thời hỗ trợ gia đình di dời tạm thời người và tài sản ra khỏi khu vực sạt lở để đảm bảo an toàn.

2. Công tác di dời các hộ bị ảnh hưởng và rà soát các hộ phải di dời

- Đối với 224 nhà bị sập đổ hoàn toàn đã di dời và bố trí chỗ ở tạm thời về nhà người thân;

- Đối với 14.134 hộ phải di dời người và tài sản đã bố trí chỗ ở tạm thời cho các hộ gia đình tại các nhà văn hóa, trụ sở Ủy ban nhân xã và xen ghép vào các hộ gia đình không bị ảnh hưởng. Hiện tại có 8.315 hộ quay về nhà

sau khi nước rút và giảm nguy cơ sạt lở (Trấn Yên 4.048 hộ; Lục Yên 1.196 hộ; Yên Bình 3.071 hộ).

3. Công tác đảm bảo an sinh xã hội

- Tổ chức thăm hỏi, trao hỗ trợ người bị thương nặng do bão lũ, sạt lở đất, đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh và các trung tâm y tế, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh với mức hỗ trợ 05 triệu đồng/người; thăm hỏi, hỗ trợ đối với gia đình có người chết, người mất tích với mức hỗ trợ 25 triệu đồng/người.

- Tổ chức thăm hỏi và hỗ trợ tạm thời cho 100% hộ gia đình có nhà bị sập đổ hoàn toàn là 40 triệu đồng/ hộ; hỗ trợ nhà bị hư hỏng nặng là 20 triệu đồng/hộ.

- Tổ chức, bố trí lực lượng y, bác sỹ và chuẩn bị thuốc men để khám và chữa bệnh cho nhân dân nơi sơ tán và tại chỗ.

- Bố trí nơi ăn, ở tạm thời và cung cấp những vật dụng thiết yếu cho các hộ dân bị thiệt hại ổn định cuộc sống. Tiếp tục rà soát, tìm kiếm quỹ đất để bố trí làm nơi ở mới cho các hộ dân có nhà bị lũ cuốn trôi, sập hoàn toàn; nhà phải di dời khẩn cấp.

- Triển khai các biện pháp bình ổn giá cả hàng hóa, đáp ứng đầy đủ nhu yếu phẩm, nhu cầu nhiên liệu xăng, dầu cho người dân, máy móc, thiết bị; sớm khôi phục hệ thống điện sinh hoạt cho toàn bộ các hộ dân bị mất điện.

4. Công tác khắc phục bước đầu các công trình cơ sở hạ tầng

- Công tác khắc phục về giao thông: Đến nay đã đảm bảo giao thông bước 1 của một số tuyến đường trọng yếu, tuyến đường Quốc lộ 32, 37, 2D, 32C lưu thông bình thường, khôi phục hệ thống thông tin liên lạc và hệ thống điện cho các vùng bị thiệt hại.

- Công tác đảm bảo thông tin liên lạc: Về cơ bản ngành đã nỗ lực, khắc phục nhanh nhất sự, cố về thông tin liên lạc trong khả năng có thể. Đến nay cơ bản những nơi có điện lưới đều đã có sóng di động, nhiều nơi chưa có điện nhưng doanh nghiệp đã triển khai các giải pháp như: máy phát điện, pin dự phòng để duy trì hoạt động của các trạm phát sóng di động.

5. Công tác y tế và vệ sinh môi trường

- Công tác hót dọn bùn đất, vệ sinh môi trường: Tổ chức lực lượng khắc phục hậu quả ngập úng, dọn dẹp vệ sinh môi trường. Các lực lượng tại chỗ, nhân dân các xã, phường, các lực lượng quân đội, công an, phương tiện đang được tăng cường tổ chức hót dọn hàng triệu m^3 bùn đất và hỗ trợ nhân dân di chuyển đồ đạc, tài sản, dựng lại nhà cửa để ổn định cuộc sống, sản xuất.

- Tổng số 16/21 trạm y tế bị ngập lụt đã khắc phục và tổ chức khám chữa bệnh (Văn Yên: 02, Thành phố: 03, Lục Yên: 02, Trấn Yên: 09).

- Đã sử dụng 704 kg Cloramin B, sử dụng 800 viên Aquatasb cho hoạt động khử khuẩn, xử lý nguồn nước, vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh cho các đơn vị, hộ gia đình và tiến hành phun thanh khiết môi trường và xử lý giếng nước bị ngập. Huy động 98 máy phun trong đó có 02 máy phun công suất lớn cho hoạt động khử khuẩn môi trường:

+ Nguồn nước sinh hoạt đã được xử lý: 2.949 hộ gia đình, 25 đơn vị công cộng (tăng 21 đơn vị), 22 cơ sở y tế, 08 công trình cấp nước tập trung.

+ Phun thanh khiết môi trường cho: 16 cơ sở y tế, 32 khu vực công cộng, 4.635 hộ gia đình; phun khử khuẩn toàn bộ dọc các tuyến đường Kim Đồng, đường Khe Sến, đại lộ Nguyễn Thái Học, đường Thành Công, ngã tư Nam Cường, đường Hào Gia, đường Trần Phú, Ngô Sĩ Liên, dọc tuyến đường bên Âu Lâu, Hợp Minh, đường Hòa Bình, Ủy ban thành phố, khách sạn Trường Sơn, đường Lên Chấn, thành phố Yên Bái và các điểm công cộng như bến xe, trường học (trường Nguyễn Thái Học) với khoảng 65km.

6. Công tác tiếp nhận tiền, hàng hóa ủng hộ

Tính đến 13h00 ngày 13/9/2024, Ban vận động cứu trợ tỉnh Yên Bái đã tiếp nhận cụ thể như sau:

(i) Cấp tỉnh: Kinh phí ủng hộ và đăng ký ủng hộ 133 tập thể và cá nhân với số tiền gần 25 tỷ đồng, trong đó đã tiếp nhận là trên 13,7 tỷ đồng.

Hỗ trợ bằng hiện vật đã tiếp nhận 103 đoàn, bao gồm các nhu yếu phẩm: 4020 xuất quà đồ ăn tổng hợp; 9.956 thùng nước lọc và nước kiềm; 4822 thùng sữa;10.014 thùng mỳ tôm; 1031 thùng lương khô; 944 thùng xúc xích; 14.956 chiếc bánh mỳ ăn liền; 112 thùng cháo hộp; 628 ngũ cốc; hơn 10 tấn gạo; 5268 chiếc bánh chưng; 204 thùng thịt, cá hộp; 95 thùng quần áo; 2970 áo phao; 1802 áo mưa; 1861 đèn pin, 07 thuyền (xuồng) cứu trợ; 120 dụng cụ vệ sinh nhà bếp; 528 dụng cụ vệ sinh cá nhân và dụng cụ sửa chữa nhà cửa; 826 chăn; 586 màn; 600 thảm ngủ; 528 tấm bạt che (trong đó Cục quản lý Đê điều và phòng chống thiên tai ủng hộ: 120 dụng cụ nhà bếp; 528 dụng cụ vệ sinh cá nhân và dụng cụ sửa chữa nhà cửa; 600 chăn; 360 màn; 600 thảm ngủ; 528 tấm bạt che) và nhiều nhu yếu phẩm thiết yếu khác. Đã chuyển đi các huyện 94 xe bao gồm: Thành phố Yên Bái 26 xe; chuyển tiếp 03 thuyền (xuồng) cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; huyện Văn Yên: 16 xe và 4 thuyền (xuồng) cứu trợ; huyện Yên Bình 22 xe; huyện Lục Yên 18 xe; huyện Trấn Yên 10 xe; Huyện Trạm Tấu 02 xe

(ii) Cấp huyện: Kinh phí ủng hộ và đăng ký ủng hộ số tiền 443 triệu đồng.

Hỗ trợ bằng hiện vật và tiếp nhận hơn 500 đoàn (trên 120 xe hàng) bao gồm các nhu yếu phẩm: 42.410 xuất ăn tổng hợp; 45.565 thùng nước lọc; 14.503 thùng sữa; 24.5160 thùng mỳ tôm; 16.6630 thùng lương khô; 500 thùng xúc xích; 35.241 bánh các loại; gạo hơn 8 tấn, 5931 cái áo phao; 1.011 đèn pin; 20

chiếc thuyền (gồm thuyền máy, thuyền bơm hơi và thuyền tôn) và nhiều nhu yếu phẩm thiết yếu khác.

V. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tập trung vào việc cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm người mất tích, di dời người dân ra khỏi khu vực an toàn và chưa cho phép các hộ dân đã di dời ra khỏi vùng nguy hiểm trở về nhà khi chưa đảm bảo an toàn.

2. Tiếp tục hỗ trợ khẩn cấp an sinh xã hội, hỗ trợ nhà ở, quan tâm chăm lo hậu sự cho những người bị thiệt hại do thiên tai, chăm sóc y tế cho người bị thương; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng người yếu thế, người bị ảnh hưởng do thiên tai, quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; điều phối khoa học, hợp lý các nguồn lực hỗ trợ cho người dân.

3. Khẩn trương thực hiện công tác đảm bảo giao thông, thông tin liên lạc để thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành, cứu hộ; đảm bảo cung cấp các dịch vụ phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như: điện, nước, xăng dầu và thông tin liên lạc; hót dọn sụt sạt, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo nước sinh hoạt nhất là tại những nơi công cộng như trường học, trạm y tế…

4. Tổ chức khắc phục các công trình giao thông đảm bảo thông suốt, các công trình thủy lợi đảm bảo cho sản xuất, các công trình điện, nước sạch đảm bảo đời sống nhân dân; thực hiện các biện pháp khắc phục sản xuất các diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng.

5. Triển khai ngay chính sách hỗ trợ nhà ở, đất tái định cư cho người dân; kiểm tra hiện trạng các ngôi nhà bị sụt sạt để đảm bảo an toàn cho người dân trước khi quay trở lại nhà. Khôi phục lại cơ sở hạ tầng, đảm bảo giao thông bước 1, các công trình thủy lợi, công trình nước sạch, công trình thoát nước, nhất là những nơi bị ngập lụt, hạ tầng đô thị.

6. Thực hiện việc hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản để chuyển đổi cây trồng cho phù hợp; tập trung đảm bảo an ninh, an toàn, an dân, hỗ trợ an sinh xã hội; sớm đưa cuộc sống trở lại bình thường cho người dân trong thời gian nhanh nhất.

7. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về công tác chỉ đạo khắc phục thiên tai của tỉnh, đảm bảo thông tin, tuyên truyền 2 chiều.

8. Huy động tối đa các lực lượng như: quân đội, công an, thanh niên, lực lượng giáo viên…; huy động máy móc, phương tiện của các doanh nghiệp và từ người dân tham gia khắc phục hậu quả thiên tai.

9. Thống kê toàn bộ thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra chính xác, đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp khắc phục.

10. Tăng cường công tác nắm tình hình, đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, chủ động giải quyết kịp thời, dứt điểm những

phát sinh ngay từ cơ sở. Làm tốt công tác thông tin liên lạc phục vụ tìm kiếm cứu nạn.

Trên đây là báo cáo nhanh tình hình thiệt hại do ảnh hưởng của bão số 3 từ đêm ngày 06/9 đến ngày 14/9/2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái./.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT (b/c);
- TT. Tỉnh uỷ (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. UBND tỉnh (b/c);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Yên Bái;
- Lưu: VT, PCTT.

TL.TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG

Phạm Quốc Hưng

PHỤ LỤC 1: BẢNG THỐNG KÊ SỐ NGƯỜI CHẾT VÀ BỊ THƯƠNG DO CƠN BÃO SỐ 3

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Tổng	Yên Bái	Trấn Yên	Văn Chấn	Yên Bình	Lục Yên	Văn Yên	Mù Cang Chải	Nghĩa Lộ	Trạm Tấu
	Thiệt hại về người		**90**	**34**	**7**	**3**	**1**	**23**	**22**			
1	Người bị chết	Người	**53**	24	4	2		13	10			
2	Người mất tích	Người	**1**					1				
3	Người bị thương	Người	**36**	10	3	1	1	9	12			

PHỤ LỤC 2: BẢNG THỐNG KÊ THIỆT HẠI VỀ NHÀ Ở DO CƠN BÃO SỐ 3

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Tổng	Yên Bái	Trấn Yên	Văn Chấn	Yên Bình	Lục Yên	Văn Yên	Mù Cang Chải	Nghĩa Lộ	Trạm Tấu
A	**Nhà ở bị thiệt hại**		**25.000**	**13.800**	**3.949**	**392**	**2.639**	**1.599**	**2.154**	**224**	**3**	**240**
1	Nhà bị sập, trôi hoàn toàn	Nhà	**224**	52	6	1	46	66	50			3
2	Nhà bị hư hỏng nặng (trên 50 đến 70%)	Nhà	**199**		35	7	54	68	28	7		
3	Nhà bị thiệt hại nặng (trên từ 30 đến 50%)	Nhà	**33**						33			
4	Nhà bị sạt lở tay luy, ảnh hưởng	Nhà	**1.594**	743		156		221	100	175		199
5	Nhà bị thiệt hại	Nhà	**22.451**	13.000	3.842		2.537	1.228	1.833		2	9
6	Nhà phải di dời khẩn cấp	Nhà	**201**		3	118			13	42	1	24
*****	**Các thiệt hại về nhà ở khác (*)**		**298**	**5**	**63**	**110**	**2**	**16**	**97**	**0**	**0**	**5**
1	Nhà bị tốc mái trên 70%	Nhà	**10**	1	1	2			6			
2	Nhà bị tốc mái từ 50-70%	Nhà	**25**	1	4	3	2		15			
3	Nhà bị tốc mái từ 30-50%	Nhà	**38**	3	11	4		2	18			
4	Nhà bị tốc mái dưới 30%	Nhà	**225**		47	101		14	58			5
B	**Công tác di dời người và tài sản để đảm bảo an toàn**	Hộ	**14.134**		4.259	363	4.626	2.044	2.330	72	194	246

PHỤ LỤC 3: BẢNG THỐNG KÊ THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM NGHIỆP Ở DO CƠN BÃO SỐ 3

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Tổng	Yên Bái	Trấn Yên	Văn Chấn	Yên Bình	Lục Yên	Văn Yên	Mù Cang Chải	Nghĩa Lộ	Trạm Tấu
I	**Trồng trọt**		**5.451,27**	**500,36**	**2.206,00**	**138,06**	**256,00**	**754,60**	**1.325,80**	**26,48**	**230,00**	**13,97**
1	Diện tích lúa bị ngập úng, thiệt hại	ha	**3.383,87**	500,00	934,0	105,40	256,00	558,00	788,10	26,10	210,00	6,27
2	Diện tích ngô, rau màu bị thiệt hại, ngập úng	ha	**1.038,46**	0,36	439,0	26,26		170,60	378,70	0,38	20,00	3,16
3	Diện tích cây công nghiệp bị thiệt hại (dâu, quế, chè, dong riềng...)	ha	**874,34**		811,0				58,80			4,54
4	Thiệt hại về lâm nghiệp bị đổ gãy	ha	**150,40**		22,0	6,40		26,00	96,00			
5	Thiệt hại về cây ăn quả	ha	**4,2**						4,20			
II	**Chăn nuôi**		**210.293**	**31.545**	**165.236**	**376**	**10.469**	**403**	**1.952**	**121**		**191**
1	**Gia cầm**		**203.137**	**25.000**	**164.750**	**375**	**10.469**	**402**	**1.871**	**110**		**160**
	Gà	con	**203.137**	25.000	164.750	375	10.469	402	1.871	110		160
2	**Gia súc**		**7.156**	**6.545**	**486**	**1**	**0**	**1**	**81**	**11**		**31**
	Trâu	con	**54**	45				1	4			4
	Bò	con	**1**									1
	Dê	con	**6**									6
	Lợn	con	**7.095**	6.500	486	1			77	11		20
III	**Thủy sản**		**472,78**		**237,00**	**1,20**	**35,00**	**55,70**	**41,50**		**0,38**	
	Diện tích nuôi cá truyền thống bị lũ tràn qua và vỡ bờ	ha	**472,78**	102,00	237,00	1,20	35,0	55,70	41,50		0,38	

PHỤ LỤC 4: TÌNH HÌNH THIỆT HẠI KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH YÊN BÁI

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đường	Tình hình sơ bộ thiệt hại	Hiện trạng đến nay	Khối lượng dự kiến (m3)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG			**302.776**	
A	**ĐƯỜNG QUỐC LỘ**				
I	**SẠT TA LUY DƯƠNG**			**67.171**	
1	Tuyến Quốc lộ 32	170 vị trí sạt lở taluy dương	170/170 vị trí sạt taluy dương đã thông đường	18.271	
2	Đoạn Tuyến Quốc lộ 37 (dự án Giao XDCB Đoạn lý trình Km296-306)	5 vị trí sạt lở taluy dương	Hiện tại tuyến lưu thông bình thường	30.000	
3	Tuyến Quốc lộ 37	15 vị trí sạt taluy dương; Nước dâng gây tắc đường kéo dài: Từ Km278+200 (ngã 5 Cao Lanh) đến Km280+00 (cầu Yên Bái); K239-243 Đoạn xã Hán Đà, huyện Yên Bình.	Hiện tại tuyến lưu thông bình thường	18.900	Khối lượng vét bùn từ Km278+200 -Km280;Km 275+500-Km277 là 12.000m3
4	Tuyến Quốc lộ 32C	Nước dâng gây tắc đường: Km79+00 đến Km84+100; Km87+450 đến Km87+550; Km90+600 đến Km91+300; Km92+200 đến Km93+00; Km94+300 đến Km94+450; Km94+800 đến Km95+400	Hiện tại tuyến lưu thông bình thường		

5	Tuyến Quốc lộ 2D	Nước dâng gây tắc đường: Từ Km93+450 đến Km93+520; Km95+200 đến Km95+300; Km95+350 đến Km95+450; Km106+650; Km106+850;Km107+100.	Hiện tại tuyến lưu thông bình thường		
II	**SẠT TA LUY ÂM**			-	
1	Tuyến Quốc lộ 32	164md/ 8 vị trí	Hiện nay đã cắm cọc, căng dây cảnh báo các vị trí sạt lở		
2	Tuyến Quốc lộ 37	121md/ 6 vị trí	Hiện nay đã cắm cọc, căng dây cảnh báo các vị trí sạt lở		
3	Tuyến Quốc lộ 32C	250md/ 8 vị trí	Hiện nay đã cắm cọc, căng dây cảnh báo các vị trí sạt lở		
A	**ĐƯỜNG TỈNH**				
I	**SẠT TA LUY DƯƠNG**			**235.605**	
1	Đường Yên Bái Khe Sang (ĐT.163)	24 vị trí sạt taluy dương Km17+900; Km30+500; Km46; Km79	Toàn tuyến đã thông xe	32.320	Khối lượng vét bùn, hót phù sa dự kiến là 31.500m3
2	Đường An Bình Lâm Giang (ĐT.164)	36 vị trí sạt lở taluy dương, sạt lở gây tắc đường tại Km4+800; Km6+480; Km6+680; Km6+400; Km7+120; Km8+350;Km11+400; Km13+260	30/36 vị trí đã thông đường; còn tắc đường 06 vị trí Km4+800 và Km11+400	80.900	

3	Đường Mậu A - Tân Nguyên (ĐT.165)	38 vị trí sạt lở taluy dương	Tắc đường rất nhiều vị trí từ Km10+200 đến Km17+700	35.000	
4	Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên (ĐT.170)	39 vị trí sạt taluy dương; ngập úng do dềnh nước hồ thác Bà 02 vị trí Km9+600; Km8+700	39/39 vị trí taluy dương đã thông đường; 02 điểm ngập úng xe ô tô từ 7 ghế ngồi lưu thông được	28.125	
5	Đường Khánh Hoà -Minh Xuân (ĐT.171)	28 vị trí sạt taluy dương tắc đường 05 vị trí; Một số vị trí nước ngập do dềnh nước hồ thác Bà tắc đường Km2+900; Km7+700;Km8+400; Km12+00; Km14+100	Toàn tuyến đã thông xe	16.500	
6	Đường Hợp Minh - Mỵ (ĐT.172)	30 vị trí sạt taluy dương; Một số vị trí tắc đường do nước ngập tại Km0+200; Km3+800;Km11+80 và 01 vị trí đứt đường Km14+440	29/30 vị trí đã thông đường; còn tắc đường 02 vị trí tại lý trình Km4+500 và Km14+440	12.900	
7	Đường Đại Lịch - Minh An (ĐT.173)	23 vị trí sạt taluy dương; Tắc đường do nước ngập 03 vị trí ngầm tràn Km3+00; Km3+70: Km4+300	Toàn tuyến đã thông xe	900	
8	Đường Văn Chấn - Trạm Tấu (ĐT.174)	65 vị trí sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	5.000	
9	Đường Mường La - MCC (ĐT.175B)	46 vị trí sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	8.700	
10	Đường Âu Cơ	1 vị trí sạt sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	1.200	
11	Đường Nguyễn Tất Thành	1 vị trí sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	1.560	
12	Đường Minh Bảo - Đại Đồng	23 vị trí sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	2.500	
13	Đường Sơn Thịnh - Suối Giàng	23 vị trí sạt taluy dương	Toàn tuyến đã thông xe	8.900	

14	Đường Âu Lâu - Đông An (ĐT.166)	4 vị trí ngập úng cục bộ do nước dềnh sông Thao như Km2+330; Km5+360; Km5+790; Km6+100	Toàn tuyến đã thông xe	1.100	Khối lượng vét bùn, hót phù sa dự kiến là 1.100m3
II	**SẠT TA LUY ÂM**			-	
1	Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên (ĐT.170)	50md/4 vị trí			
2	Đường Mậu A - Tân Nguyên (ĐT.165)	75md/3 vị trí			
3	Đường Hợp Minh - Mỵ (ĐT.172)	45md/2 vị trí			
4	Đường Khánh Hoà -Minh Xuân (ĐT.171)	120md/4 vị trí			
5	Đường Yên Bái Khe Sang (ĐT.163)	105md/8 vị trí			

PHỤ LỤC 5: BẢNG THỐNG KÊ THIỆT HẠI VỀ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI, NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN, Y TẾ, GIÁO DỤC DO CƠN BÃO SỐ 3

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

STT	Công trình bị ảnh hưởng	Đơn vị	Tổng	Yên Bái	Trấn Yên	Văn Chấn	Yên Bình	Lục Yên	Văn Yên	Mù Cang Chải	Nghĩa Lộ	Trạm Tấu
I	**Công trình thủy lợi**	Công trình	179	7	11	35	20	24	12	26	2	42
II	**Công trình nước sạch**	Công trình	16		1	7		8				
III	**Công trình Y tế**											
1	Số trạm y tế bị ngập lụt	Công trình	21	5	11			3	2			
2	Số trạm y tế sạt lở	Công trình	3		1		1	1				
IV	**Công trình Giáo dục**											
1	Số trường bị ngập lụt	Công trình	22	17	1			3	1			
2	Trường, điểm trường bị sạt ta luy, đổ tường rào, nứt công trình	Công trình	59	7	4	1	7	18	9	4	1	8

Phụ lục 6

BẢNG THỐNG KÊ CÁC THIỆT HẠI NGÀNH ĐIỆN

(Kèm theo Báo cáo số 50/BC-BCH ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái)

TT	Tên thiết bị sự cố hư hỏng	Đơn vị	Tổng số
I	**Lưới điện 110**		
1	Số cột bị sạt lở, nghiêng	Cột	05
II	**Lưới điện Trung áp**		
1	Số cột Cao, Trung áp bị đổ, gẫy	Cột	20
2	Số cột Cao, Trung áp bị sạt lở, nghiêng	Cột	54
3	Số TBA bị sự cố, hư hỏng	Trạm	02
4	Số MBA bị sự cố hư hỏng	Cái	02
5	Số lượng dây bị đứt	Mét	4227m (1097m dây AC-120. 1200m dây AC-95; 1530m dây AC-70; 400m dây AC-50)
6	TU, TI, MC , DCL, CS ; Chì SI ; CDPT ; Chống sét 35kV ; SI 35 kV	Quả	02 bộ CSV 35kV
7	Số lượng xà, sứ hỏng	Quả	01 bộ xà đỡ, 02 bộ xà néo; 03 sứ đỡ và 12 chuỗi sứ néo thuỷ tinh
III	**Lưới điện Hạ áp**		
1	Số cột hạ áp bị sạt lở, nghiêng, rạn nứt	Cột	87
2	Số cột hạ áp bị đổ, gẫy cột	Cột	121
3	Số lượng dây bị đứt, hư hỏng (các loại)	Mét	10.430 (5000m PVC120; 2000m dây PVC95; 1500m dây AXLPE120; 500m dây AXLPE95; 120m dây 3AV70 + 1AV50; 120m dây 2AV70; 250m dây 4AC70; 40m dây AV50; 400m dây VX 4x50; 400m dây AC-50)
4	Số lượng công tơ (Các loại)	Cái	31.943
5	Số lượng xà, sứ hỏng	Bộ	33
6	Áp tô mát hòm công tơ 3pha 63A	Cái	60
IV	**Các thiệt hại khác**		
1	Đổ tường TBA, tốc mái, hư hại cửa trạm, nhà điều hành…	Thiết bị	Trụ sở các điện lực Thành phố, Trấn Yên và Văn Yên bị ngập tầng 1 gây hư hỏng nhiều thiết bị, công trình kiến trúc